

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 51/2021/QĐ-TA ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Chung Minh T, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; nguyên quán: Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Kênh Y, xã TG, huyện NC, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần; con ông Chung Minh C1 và bà Nguyễn Thị G; vợ: Trần Thị Chúc M, con: Chưa có.

Chung Minh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Linh Hậu – Phó Trưởng phòng – Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau theo văn bản ủy quyền ngày 05 tháng 5 năm 2021 (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp: Ông Lê Quốc Nin – Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 08/4/2021, Chung Minh Tiên bị Công an phường A, thành phố C nghi vấn có sử dụng trái phép chất ma túy nên mời T về trụ sở cho tiến hành thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy. Kết quả T dương tính với chất ma túy nên lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Chung Minh T.

Tại Thông báo số: 78/TB-CSCNMT ngày 12/4/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau xác

định Chung Minh T có nghiện ma túy và loại ma túy T sử dụng là Methamphetamine.

Hiện Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau đang quản lý Chung Minh T để cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý chờ làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét hành vi của Chung Minh T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 26/4/2021, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có văn bản số: 137/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Minh T.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C đưa Chung Minh T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Tại Bản tường trình, Biên bản ghi lời khai cùng ngày 08/4/2021 và tại phiên họp, Chung Minh T thừa nhận bản thân T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2019, chất ma túy T sử dụng là ma túy đá; lần T sử dụng ma túy gần nhất là ngày 04/4/2021, hình thức sử dụng ma túy là hút; T đã từng bị cơ quan có thẩm quyền đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi chấp hành xong Quyết định cai nghiện bắt buộc T tái nghiện. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/4/2021, T bị Công an phường A, thành phố C mời về thử nước tiểu, phát hiện T có sử dụng ma túy. Công an phường A, thành phố C lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T và lập hồ sơ đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. T xác định việc cai nghiện là cần thiết và thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tố tụng được quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án Nhân dân; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Kiểm sát viên thống nhất với quan điểm đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C, đề nghị Tòa án áp dụng mức xử lý đối với T từ 20 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Minh T đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các Điều 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chung Minh T đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gián tiếp làm phát sinh, lây lan các dịch bệnh và tệ nạn xã hội, đồng thời làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Cơ quan chuyên môn xác định tình trạng nghiện của Chung Minh T là nghiện chất Methamphetamine. T thừa nhận bản thân nghiện ma túy, đã từng cai nghiện nhưng tái nghiện. T nhận thấy việc Cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết. Đồng thời T xác định T không có nơi cư trú ổn định. Do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là cần thiết, nhằm tạo điều kiện cho T được điều trị, tư vấn, học tập, lao động, rèn luyện nhằm giúp cho T phục hồi về sức khỏe, nhận thức, tâm lý để trở về tình trạng bình thường dưới sự quản lý, giáo dục của Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đề nghị đưa Chung Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Chung Minh T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa Chung Minh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên họp T xác định T quyết tâm cai nghiện nên cần xem xét thời gian cai nghiện hợp lý nhằm tạo điều kiện cho T được chữa bệnh, lao động, học tập, rèn luyện sức khỏe để trở về tình trạng bình thường, sớm hòa nhập cộng đồng, làm người công dân tốt cho xã hội.

Căn cứ các Điều 3, Điều 20, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 95, Điều 96, Điều 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chung Minh T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau, địa chỉ ấp A, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **14** (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C có quyền kháng nghị, Chung Minh T có quyền khiếu nại đối với quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

thành phố C, tỉnh Cà Mau phối hợp với Công an thành phố C, tỉnh Cà Mau đưa người phải thi hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTB&XH thành phố C;
- Công an thành phố C;
- VKSND thành phố C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau;
- UBND phường A, thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hân